

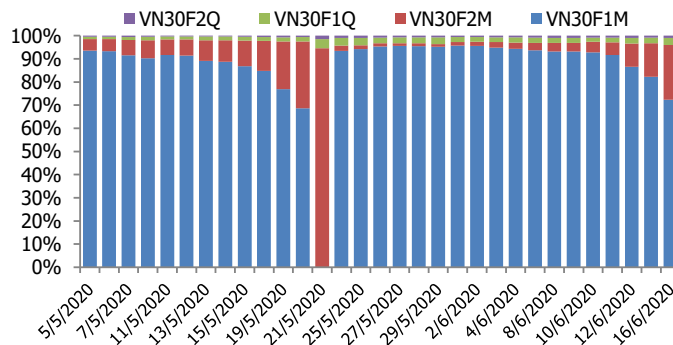
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2006	18/6/2020	2	798.00	17,511
VN30F2007	16/7/2020	30	785.40	5,718
VN30F2009	17/9/2020	93	777.10	724
VN30F2012	17/12/2020	184	774.90	257

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau 3 phiên liên tục giảm điểm, VN-Index đã lấy lại với sắc xanh khi kết phiên tăng đến 23,66 điểm lên 856,13 điểm; HNX-Index tăng 1,67 điểm lên 115,49 điểm. Độ rộng thị trường kết phiên nghiêng hẳn về phía bên mua với 411 mã tăng điểm và 187 mã giảm điểm. Tuy thị trường tăng điểm, nhưng thanh khoản lại chưa đủ thuyết phục khi sụt giảm so với những phiên gần đây. Giao dịch khối ngoại cũng tương đối tích cực khi họ tiếp tục mua ròng hơn 100 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Thị trường ghi nhận một phiên phục hồi kỹ thuật sau nhịp giảm sâu hôm trước, với cả 4 hợp đồng tương lai bật tăng từ 20,9 đến 23 điểm, cao hơn so với mức tăng 20,11 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều tăng nhẹ so với phiên liền trước. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 6 hiện chỉ còn thấp hơn 0,82 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2007 tăng nhẹ lên -13,42 điểm. Về cơ bản, chỉ số vẫn đang tạo vùng dao động rộng với các nhịp rung lắc mạnh trong phiên. Do đó, chiến lược dailytrading sẽ được ưu tiên trong phiên tới với vùng hỗ trợ 792-795 và kháng cự 806-810 điểm.
- Về kỹ thuật, chỉ số VN30 đang được hỗ trợ bởi ngưỡng MA100 ngày và Fibonacci Retracement 50% ở khu vực 775-780 điểm, với việc thanh khoản kỷ lục ở 3 phiên trước sẽ về tài khoản trong tuần này và đáo hạn hợp đồng phái sinh, thị trường khả năng sẽ tiếp tục dao động trong khoảng 780-810 điểm. Các nhịp rung lắc sẽ là cơ hội để nhà đầu tư thực hiện chiến lược dailytrading.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short sẽ tiếp tục được cân nhắc tại các ngưỡng cản mạnh 806-810 hoặc gãy luôn khu vực hỗ trợ 792-795 trong bối cảnh thị trường chứng khoán quốc tế có chuyển biến xấu hơn. Hoạt động Long quan sát những sự tích lũy quanh các vùng hỗ trợ 792 - 795 điểm.

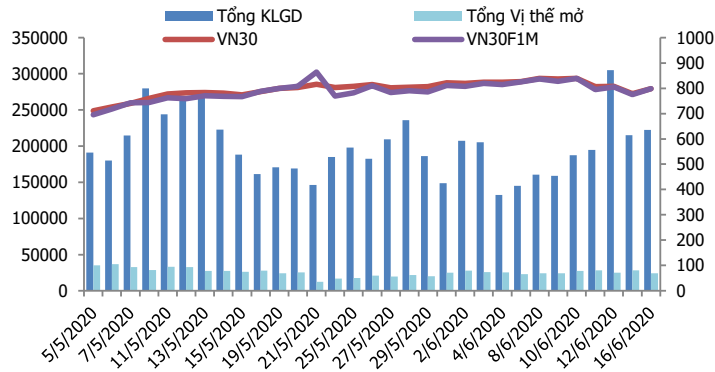
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hạn chế giữ vị thế qua đêm khi thị trường đang trong nhịp dao động mạnh.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai, khi chênh lệch giá các hợp đồng còn lại chưa tạo cơ hội mở vị thế rõ ràng

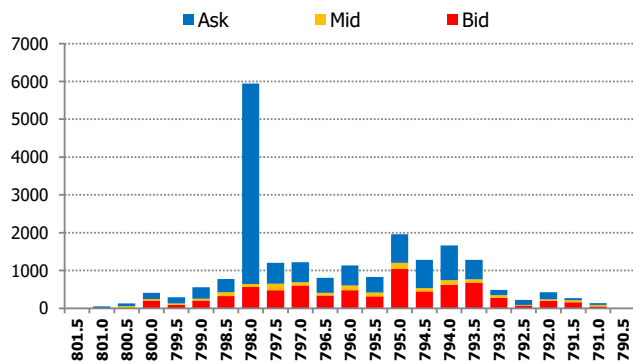
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2006	798.0	2.97	212,214	1.8	17,511	-24.3
VN30F2007	785.4	2.94	9,699	90.1	5,718	41.0
VN30F2009	777.1	3.00	287	-11.1	724	4.9
VN30F2012	774.9	2.77	85	-93.2	257	2.4
Tổng			222,285	3.4	24,210	-13.9

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường ghi nhận một phiên phục hồi kỹ thuật sau nhịp giảm sâu hôm trước, với cả 4 hợp đồng tương lai bật tăng từ 20,9 đến 23 điểm, cao hơn so với mức tăng 20,11 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều tăng nhẹ so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng nhẹ so với phiên đầu tuần với tổng giá trị giao dịch đạt 222.285 hợp đồng, tăng 3,36%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 6 với 212.214 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2006 là 799,08 điểm (cao hơn 1,08 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2007 là 802,65 điểm (+17,25 điểm), VN30F2009 là 810,77 điểm (+33,67 điểm) và VN30F2012 là 822,47 điểm (+47,73 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	SELL	SELL
Hỗ trợ	792-795	783-786	748-753
Kháng cự	800-804	806-810	809-813

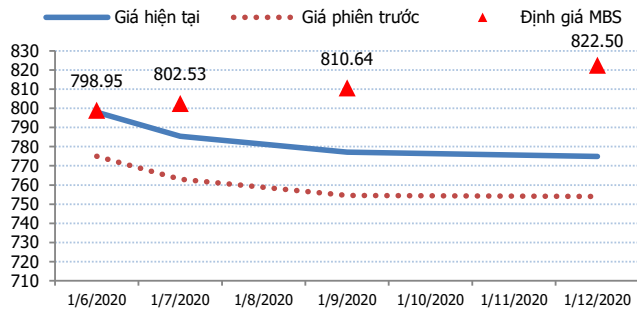
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



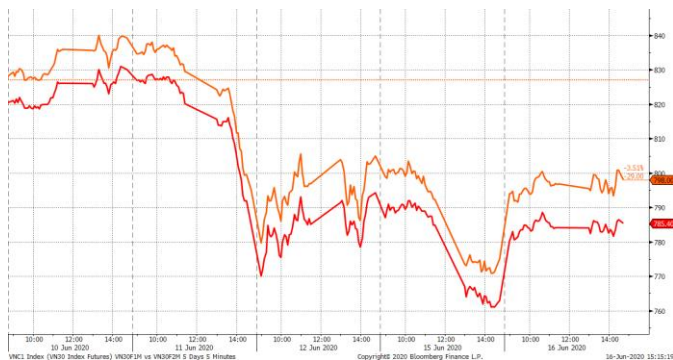
#VALUE!

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-12.6	-12.00	-0.6	-10.92
VN30F1Q - VN30F1M	-20.9	-20.50	-0.4	-20.06
VN30F1Q - VN30F2M	-8.3	-8.50	0.2	-9.14
VN30F2Q - VN30F1M	-23.1	-21.00	-2.1	-21.24
VN30F2Q - VN30F2M	-10.5	-9.00	-1.5	-10.32
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.2	-0.50	-1.7	-1.18

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



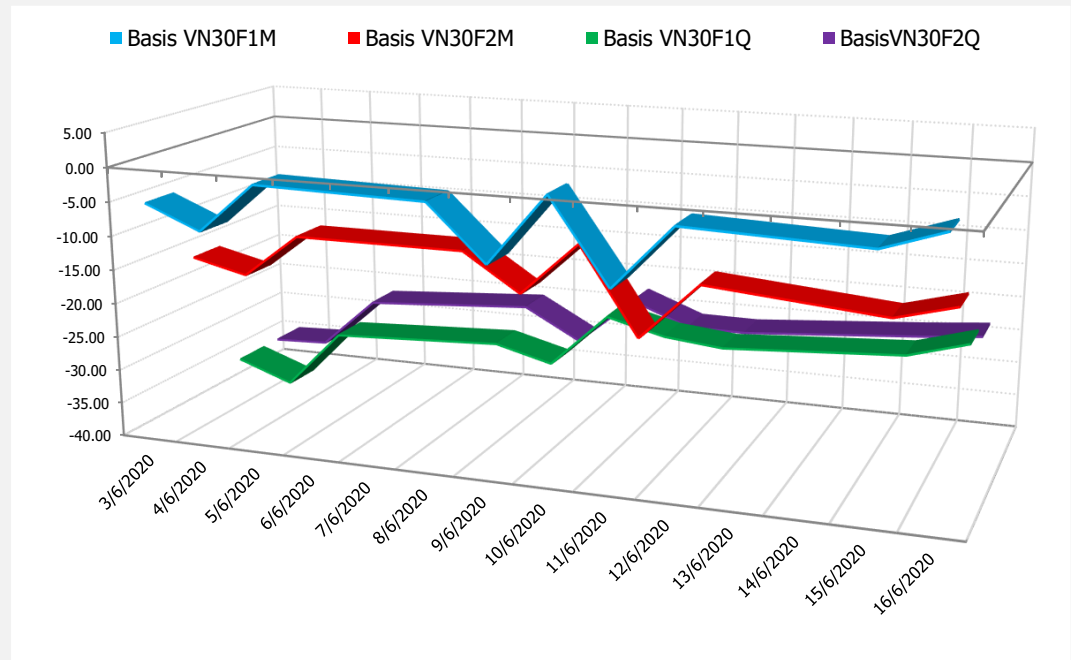
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường ghi nhận một phiên phục hồi kỹ thuật sau nhịp giảm sâu hôm trước, với cả 4 hợp đồng tương lai bật tăng từ 20,9 đến 23 điểm, cao hơn so với mức tăng 20,11 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều tăng nhẹ so với phiên liền trước. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 6 hiện chỉ còn thấp hơn 0,82 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2007 tăng nhẹ lên -13,42 điểm.
- Tương tự phiên liền trước, chênh lệch giá giữa các hợp đồng vào cuối phiên giao dịch hôm nay có sự dao động nhẹ, hiện nằm trong khoảng -23,1 điểm đến -2,15 điểm. Hiện tại, hợp đồng kỳ hạn tháng 6 chỉ còn 3 phiên giao dịch nữa sẽ đáo hạn, trong khi đó, chênh lệch giá hợp đồng kỳ hạn tháng 9 và tháng 7 gần như đi ngang, đạt mức -8,3 điểm vào cuối phiên hôm nay. Trong bối cảnh chênh lệch giá các hợp đồng còn lại chưa tạo cơ hội mở vị thế rõ ràng, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai.

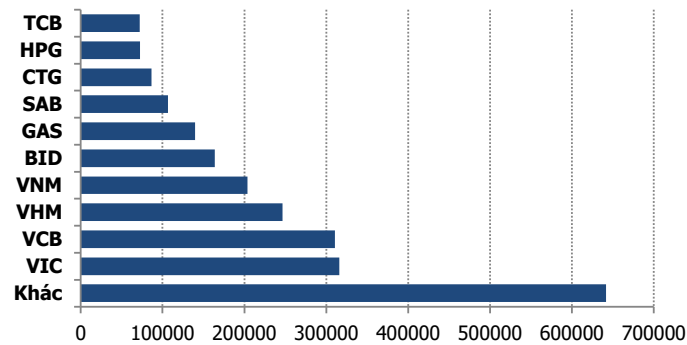
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



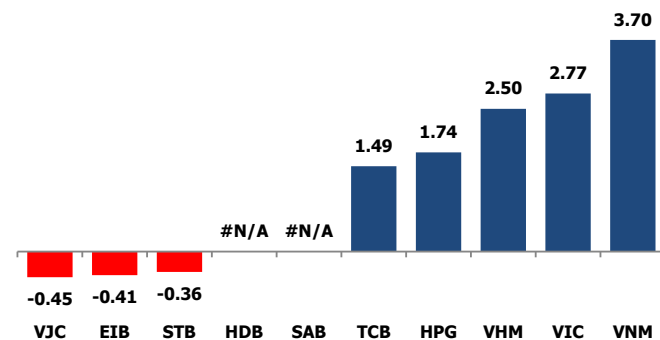
#VALUE!

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	856.13	798.82
Thay đổi	23.66	20.11
%Chg	2.84	2.58
YTD	-10.91	-9.13
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	2,985.48	2,359.28
P/E	14.16	11.42
P/B	1.91	1.82

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Đà khởi sắc từ cổ phiếu họ Vin đã lan tỏa ra các mã bluechip khác. Trong rổ VN30 chỉ có 3 mã giảm (STB, EIB và VJC) và 1 mã đứng giá (HDB), còn lại đều tăng, trong đó tăng từ 4% trở lên có VNM, CTG, BVH...

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 20,11 điểm (-2,58%) xuống 798,82 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 26 mã tăng/03 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 112,19 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.842 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 108 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua tập trung ở các mã như VHM (42,64 tỷ đồng), HPG (23,89 tỷ đồng), SSI (16,52 tỷ đồng), DXG (15,93 tỷ đồng), VRE (10,40 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	856.13	2.84	14.16	(10.91)
Dow Jones	26,289.98	2.04	19.45	(7.88)
S&P500	3,124.74	1.90	21.79	(3.28)
Nikkei 225	22,484.57	(0.43)	26.33	(4.95)
Shanghai	2,931.75	1.44	14.96	(3.88)
DAX	12,315.66	3.39	24.22	(7.04)
Vàng	1,726.39	(0.01)		13.78
Dầu WTI	37.72	(1.72)		(38.22)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 15/06/2020			
Trung Quốc- Sản lượng CN T5	3.90%	5.00%	4.40%
Thứ Ba- 16/06/2020			
Úc- Biên bản chính sách tiền tệ			
Nhật- Báo cáo CSTT BOJ			
Thứ Tư - 17/06/2020			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	5.720M	-1.738M	
Mỹ- Giấy phép xây dựng T5	1.066M	1.248M	
Thứ Năm- 18/06/2020			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	1.542K	1.277K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng điểm mạnh khi doanh số bán lẻ đạt mức tăng kỷ lục, cùng với kết quả tích cực từ quá trình điều trị Covid-19 và nhà đầu tư đặt kỳ vọng nhiều hơn vào những động thái kích thích của chính phủ. Chỉ số Dow Jones đóng cửa tăng 526,82 điểm, tương đương 2%, ở mức 26.289,98 điểm. S&P 500 tăng 1,9%, kết thúc ngày ở mức 3.124,74 điểm, trong khi Nasdaq Composite tăng 1,8% lên 9.895,87 điểm.
- Giá dầu tăng 3% sau phiên giao dịch biến động. Giá dầu Brent tương lai tăng 1,24 USD, tương đương 3,1%, lên 40,96 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 1,26 USD, tương đương 3,4%, lên 38,38 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 16/6 tăng sau khi Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), Jerome Powell, nói rằng mặc dù một số dữ liệu kinh tế Mỹ khá lạc quan, nhưng thời điểm phục hồi vẫn còn chưa chắc chắn. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 2,5 USD lên 1.726,1 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VNM, VIC và VHM là những nhân tố chính kéo chỉ số VN30 tăng điểm mạnh. Trong đó, riêng VNM đóng góp 3,8 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.84	117,000	4.46	3.07%	97.867	3.70	21.46	6.79
TCB	Banks	7.69	20,600	2.49	1.48%	30.425	1.49	6.90	1.12
VIC	Real Estate Investment & Services	7.35	93,400	4.94	5.45%	60.788	2.77	44.58	3.91
HPG	General Industrials	7.12	26,200	3.15	2.92%	235.251	1.74	9.48	1.45
VPB	Banks	6.22	22,200	2.78	2.74%	68.778	1.34	5.92	1.22
VCB	Banks	5.60	83,700	2.07	1.94%	67.128	0.91	17.26	3.65
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.80	46,600	1.30	1.08%	51.213	0.49	11.16	2.48
VHM	Real Estate Investment & Services	4.78	74,900	7.00	3.88%	227.075	2.50	9.57	3.92
VJC	Travel & Leisure	4.63	107,700	-1.19	3.08%	66.147	-0.45	15.15	3.79
MSN	Financial Services	4.42	57,600	2.13	2.30%	85.294	0.74	14.54	1.59
MBB	Banks	4.13	17,400	2.35	2.04%	101.939	0.76	5.12	1.00
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.08	84,400	2.30	1.68%	59.074	0.73	9.58	2.86
STB	Banks	3.52	11,900	-1.24	5.04%	228.982	-0.36	8.96	0.78
NVL	Real Estate Investment & Services	3.15	56,600	2.54	2.71%	50.981	0.62	15.79	2.43
EIB	Banks	3.07	17,900	-1.65	1.68%	0.916	-0.41	23.12	1.36
HDB	Banks	3.03	27,300	0.00	2.22%	47.227	0.00	7.43	1.40
CTG	Banks	2.84	23,250	4.26	2.42%	92.652	0.93	9.26	1.11
SAB	Beverages	1.92	166,100	0.06	4.16%	10.539	0.01	24.72	6.18
VRE	General Retailers	1.89	26,750	7.00	5.73%	81.448	0.99	21.82	2.26
PNJ	General Retailers	1.74	58,800	2.80	2.26%	32.692	0.38	11.20	2.66
GAS	Oil & Gas Producers	1.15	73,100	1.39	1.38%	33.161	0.13	12.56	2.75
BID	Banks	1.07	40,700	2.01	2.72%	39.174	0.17	19.02	2.15
SSI	Financial Services	0.90	15,200	5.19	3.39%	75.223	0.35	12.46	0.99
POW	#N/A	0.82	10,700	1.90	2.36%	30.248	0.12	10.41	0.93
REE	Industrial Engineering	0.78	30,700	1.49	0.99%	10.398	0.09	6.17	0.94
PLX	#N/A	0.78	44,300	0.68	2.49%	47.101	0.04	50.96	2.81
SBT	Food Producers	0.65	14,900	1.36	2.38%	30.676	0.07	87.30	1.22
BVH	Financial Services	0.54	49,200	4.24	3.36%	30.941	0.18	37.66	1.89
CTD	Construction & Materials	0.36	63,800	1.59	3.90%	16.751	0.05	7.94	0.57
ROS	Construction & Materials	0.14	3,100	4.03	3.99%	40.534	0.05	11.48	0.29

##	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn